

Bản án số: 19/2024/HSST.

Ngày: 12 - 12 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Ngọc Phương;

Ông Phạm Ngọc Thiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lường Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2024/HSST, ngày 12 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXXST-HS, ngày 22 tháng 11 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024/HSST, ngày 04/12/2024 đối với bị cáo:

Lò Văn Đ; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1968 tại huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản K, xã CK, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 05/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; giới tính: Nam; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn T (đã chết) và bà Lò Thị T, sinh năm: 1948; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Năm 2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 16 năm về tội Cướp tài sản và tội tàng trữ trái phép chất ma túy; nhân thân: Năm 1988, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 20 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; Năm 1991 bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt 33 (ba mươi ba) tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa và tội: Trộm cắp tài sản của công dân; Năm 1993, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù giam về tội Cướp tài sản; Năm 1996, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 9 năm 5 tháng 10 ngày tù giam về tội Trộm cắp tài sản của công dân, tội Trốn khỏi nơi giam giữ và tội Xuất nhập cảnh trái phép; bị cáo bị bắt ngày 01/6/2024. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 45 phút, ngày 01/6/2024, tại khu vực bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La

phát hiện và bắt quả tang: Lò Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa 05 gói nilon màu xanh nhỏ và trong mỗi gói nhỏ có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (Lò Văn Đ khai là Heroine), có tổng khối lượng 0,59 gam, trích toàn bộ 0,59 gam ký hiệu từ Đ1 đến Đ5 + làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy.

Kết luận giám định số: 1152/KL-KTHS, ngày 30/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: “Mẫu gửi giám định ký hiệu Đ1 đến Đ5 là ma túy loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,59 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,59 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine”. Mẫu vật gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Lò Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút, ngày 01/6/2024, Lò Văn Đ bắt xe khách từ nhà ra xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 7 giờ cùng ngày, Lò Văn Đ đến xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Lò Văn Đ xuống xe và đi bộ vào trong bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy. Đến nơi Lò Văn Đ vào nhà của một người đàn ông tên H (Lò Văn Đ không rõ họ và tên đệm Lò Văn Đ quen từ trước) và hỏi mua được một gói ma túy, được gói bằng nilon màu trắng bên trong có Heroine với giá là 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Lò Văn Đ cầm gói ma túy đi ra khu vực đường liên bản của bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đi vào vườn cà phê bên cạnh đường rồi bỏ số ma túy vừa mua được ra sử dụng một ít, còn lại Lò Văn Đ san thành 05 gói nhỏ, mỗi gói được gói bằng nilon màu xanh, sau đó gói lại bằng gói nilon màu trắng và cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc và đi bộ ra Quốc lộ 6 để bắt xe khách về nhà. Khi đang trên đường ra thuộc địa phận bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì gặp Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Lò Văn Đ về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 182/CT-VKS, ngày 12/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Lò Văn Đ về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh tụng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn Đ về điểm, điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 ; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn Đ mức án tù 6 (sáu) năm đến 7 (bảy) năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lò Văn Đ.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Bị cáo Lò Văn Đ phải chịu toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến của bị cáo Lò Văn Đ: Nhất trí như bản luận tội của Viện kiểm sát, xin giảm nhẹ hình phạt, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Tại phiên tòa Lò Văn Đ thừa nhận: Ngày 01/6/2024, Lò Văn Đ bị phát hiện và bắt quả tang cất giữ trái phép trong người 0,59 gam chất ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine tại khu vực bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Mục đích cất giữ để sử dụng cho bản thân.

Lò Văn Đ đã có tiền án, đã tái phạm nguy hiểm (*theo bản án số 131/2006/HSST, ngày 03/3/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 16 năm về tội Cướp tài sản và tội tàng trữ trái phép chất ma túy*) chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý là tình tiết định khung hình phạt đối với Lò Văn Đ.

Lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự có mức phạt tù từ 5 năm đến 10 năm tù.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Lò Văn Đ mục đích để sử dụng cho bản thân là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng với lỗi cố ý. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Văn Đ thành khẩn

khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo đã nhiều tiền án là nhân thân xấu.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có thu nhập. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng vụ án: Đối với 01 mảnh nilon màu trắng + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5]. Về nguồn gốc số ma túy, Lò Văn Đ khai mua của một người đàn ông tên Hải tại khu vực bản T, xã TM, huyện Thuận Châu với giá 500.000 đồng vào ngày 01/6/2024. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã xác định được đối tượng là Quàng Văn H, sinh năm 1992; trú tại bản T, xã TM, huyện Thuận Châu; Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập nhưng Quàng Văn Hải không có mặt tại nơi cư trú, gia đình và chính quyền địa phương không biết Quàng Văn Hải đi đâu làm gì do vậy Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ và có hình thức xử lý sau.

[6]. Về án phí: Bị cáo Lò Văn Đ phải chịu toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249 , điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Đ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng + 05 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, được mô tả chi tiết theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05 tháng 11 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

3. Về Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Lò Văn Đ phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Văn Đ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12 tháng 12 năm 2024)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Cơ quan CSĐT CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Thị Hương